TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2019/HS-ST
Ngày: 08-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hải và ông Phạm Công Gia

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hữu Huỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2019 tại Trung tâm văn hóa thể thao học tập cộng đồng thị trấn TP, huyện TP mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 112/2019/HSST ngày 12 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Hùng A (Tên gọi khác: T) – sinh năm 1992, tại Bến Tre

Nơi cư trú: Khu 5, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ruột ông Trần Văn T1 – sinh năm 1970 và bà Bùi Thị T2 – sinh năm 1966; Con nuôi ông Trần Hùng C – sinh năm 1974 (Đã chết) và bà Phồng Thị Thu S – sinh năm 1973; Chưa có vợ con; Tiền án: Chưa có; Tiền sự: Ngày 22/12/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 01 (Một) năm 10 (Mười) tháng; Nhân thân: Ngày 23/12/2011, bị UBND huyện TP, tỉnh Đồng Nai đưa đối tượng 06/CP vào cơ sở chữa bệnh 24 (Hai mươi bốn) tháng; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/5/2019. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Trần Thị Y** – sinh năm 1972

Địa chỉ: Ấp 5, xã PL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

- *Người làm chứng:* (Vắng mặt)

1/ Chị **Trần Thị H (Tên gọi khác: N)** – sinh ngày 06/7/2002

2/ Anh **Nguyễn Tấn D** – sinh năm 1995

Cùng địa chỉ: Khu 9, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 15 phút ngày 29/5/2019, tại phòng số 02 nhà trọ của ông Trần Văn H làm chủ thuộc địa chỉ Khu 9, thị trấn TP, huyện TP, lực lượng Công an thị trấn TP đã phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Hùng A vì có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, và đã thu giữ tang vật gồm có: 01 (Một) gói ni lông bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng đựng trong ví da của Trần Hùng A; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Asus màu đen; dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 (Một) xe mô tô biển số 60-B3 358.57.

Đối với 01 (Một) gói ni lông bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng đựng trong ví da của Trần Hùng A đã được niêm phong, bảo quản theo đúng quy định của pháp luật.

Qua điều tra làm rõ được hành vi phạm tội của Trần Hùng A như sau:

Trần Hùng A là người nghiện ma túy. Trong quá trình điều tra, Trần Hùng A khai nhận: Vào khoảng 19 giờ ngày 28/5/2019, Trần Hùng A đến khu vực ngã tư An S thuộc Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh để tìm mua ma túy đá về sử dụng thì gặp người đàn ông tên "T" cũng nghiện ma túy và đồng ý bán cho 01 (Một) gói ma túy đá với giá 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng). Sau khi đi đâu không rõ khoảng 30 phút sau, "Tèo" quay lại và bán cho Trần Hùng A 01 (Một) gói ma túy kích thước 03x04cm như đã thỏa thuận. Trần Hùng A bỏ gói ma túy vào trong ví da của mình để trong túi quần và đón xe khách về thị trấn TP, huyện TP. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi về đến ngã ba Tà Lài thuộc thị trấn TP thì Trần Hùng A gặp người quen là Nguyễn Tấn D đang ở ngoài đường. Hùng A nhờ D chở đến phòng trọ của Trần Thị H ở Khu 9, thị trấn TP chơi thì D đồng ý. Khi đến phòng trọ, không thấy H ở phòng nhưng có em trai H là Trần Tiến Đ – sinh năm 2006 ở nhà, do thấy Hùng A và D là người có quen biết nên Đ đồng ý cho vào phòng chơi. Sau đó, Hùng A có mượn xe mô tô biển số 60-B3 358.57 của D để đi ra ngoài mua thuốc lá và nước uống, rồi quay về phòng trọ của H. Lúc này do đã khuya nên Đ lên gác phía trên phòng để ngủ, Hùng A mở gói ma túy cất trong ví da, lấy một ít ma túy cùng đồ nghề ra và sử dụng ma túy cùng với D. Số ma túy còn lại, Hùng A cất vào ví da và để dưới nền nhà nơi Hùng A đang ngồi. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, H về phòng trọ và đi lên gác ngủ, còn Hùng A và D ở dưới ngồi chơi và tiếp tục sử dụng ma túy. Đến 00 giờ 15 phút ngày 29/5/2019 thì Hùng A và D thì bị phát hiện bắt giữ quả tang như trên. Quá trình điều tra, Hùng A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định số 506/PC09-GĐMT ngày 05/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 2,1766 gam loại Methamphetamine.

Theo Cáo trạng số 100/CT-VKSTP-ĐN ngày 12/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú đã truy tố bị cáo Trần Hùng A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Hùng A mức án 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (Một) xe mô tô biển số 60-B3 358.57 là tài sản của bà Trần Thị Y (mẹ của Nguyễn Tấn D) thu giữ của D và 01 (Một) điện thoại di động hiệu Asus màu đen là tài sản thu giữ của Hùng A không liên quan đến việc phạm tội, đã giao trả chủ sở hữu hợp pháp nên không đề nghị xem xét. Đối với số ma túy còn lại sau giám định niêm phong trong 01 (Một) bao bì niêm phong số 506/PC09-GĐMT của Phòng Kỹ thuật Hình sự tỉnh Đồng Nai, 01 (Một) chai nhựa có nắp nối với 01 (Một) ống hút nước màu cam, 01 (Một) vỏ chai nhựa có nắp gắn 01 (Một) ống hút và 01 (Một) ống thủy tinh, 01 (Một) ví da mà nâu là công cụ phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đồng ý với tội danh, mức hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố, đề nghị là tương xứng đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng; phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ như Kết luận giám định, biên bản bắt người phạm tội quả tang... Như vậy, đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định:

Vào lúc 00 giờ 15 phút ngày 29/5/2019, tại Khu 9, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai, lực lượng Công an thị trấn TP đã phát hiện, bắt quả tang đối với Trần Hùng A có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 2,1766 gam, loại Mathamphetamine, để sử dụng.

Hành vi của Trần Hùng A đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trần Hùng A không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Tiền sự, nhân thân:

Về tiền sự: Ngày 22/12/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 01 (Một) năm 10 (Mười) tháng; bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 23/12/2011, bị UBND huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai đưa đối tượng 06/CP vào cơ sở chữa bệnh 24 (Hai mươi bốn) tháng; bị cáo đã chấp hành xong.

[6] Căn cứ quyết định hình phạt:

Bị cáo là người đã thành niên nhận thức đầy đủ về hành vi của mình, còn trẻ nhưng do nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, vì muốn có ma túy để sử dụng thỏa mãn cho nhu cầu bản thân nên đã thực hiện hành vi tàng trữ phép chất ma túy, với lỗi cố ý. Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị đưa vào cơ sở chữa bệnh, đã từng có tiền sự áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng sau khi chấp hành xong bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục tái nghiện ma túy.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý đối với các chất ma túy của Nhà nước được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Hiện nay, ma túy đã và đang là mối quan tâm lo lắng trong toàn xã hội nói chung và trên địa bàn nói riêng. Việc tàng trữ trái phép chất ma túy một phần là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm và hành vi phạm pháp luật khác, gây hủy hoại sức khỏe cho người sử dụng, khánh kiệt về kinh tế, giảm sút sức lao động sản xuất trong xã hội.

Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo tự rèn luyện ý thức chấp hành pháp luật, tu dưỡng bản thân trở thành người công dân tốt sống có ích cho xã hội, đồng thời góp phần răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, do bị cáo có tình tiết giảm nhẹ như trên nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo pháp luật của Nhà nước.

[7] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, đồng thời xem xét tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo, thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (Một) xe mô tô biển số 60-B3 358.57 là tài sản của bà Trần Thị Y (mẹ của Nguyễn Tấn D) thu giữ của D và 01 (Một) điện thoại di động hiệu Asus màu đen là tài sản thu giữ của Hùng A không liên quan đến việc phạm tội, đã giao trả chủ sở hữu hợp pháp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định niêm phong trong 01 (Một) bao bì niêm phong số 506/PC09-GĐMT của Phòng Kỹ thuật Hình sự tỉnh Đồng Nai, 01 (Một) chai nhựa có nắp nối với 01 (Một) ống hút nước màu cam, 01 (Một) vỏ chai nhựa có nắp gắn 01 (Một) ống hút và 01 (Một) ống thủy tinh, 01 (Một) ví da màu nâu là công cụ phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử xem xét tịch thu tiêu hủy.

[9] Các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Tấn D có sử dụng ma túy với bị cáo tại phòng trọ, nhưng D và bị cáo đều khai D không biết và không có liên quan việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy, đồng thời D tự nguyện sử dụng chung với bị cáo chứ không bị ép buộc, bản thân D cũng không phải góp tiền cho bị cáo khi sử dụng ma túy. Vì vậy, chưa đủ căn cứ để xử lý D về hình sự, Công an huyện Tân Phú đã xử phạt vi phạm hành chính đối với D về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với việc bị cáo khai người đàn ông tên "Tèo" có hành vi bán ma túy cho bị cáo ở Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng hiện chưa xác minh được nhân thân, lai lịch và chưa lấy được lời khai nên chưa có căn cứ xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 46; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Khoản 2 Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Hùng A phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trần Hùng A 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/5/2019.

2. Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bao bì niêm phong số 506/PC09-GĐMT của Phòng Kỹ thuật Hình sự tỉnh Đồng Nai (bên trong chứa ma túy đã qua giám định), 01 (Một) chai nhựa có nắp nối với 01 (Một) ống hút nước màu cam, 01 (Một) vỏ chai nhựa có nắp gắn 01 (Một) ống hút và 01 (Một) ống thủy tinh, 01 (Một) ví da màu nâu. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/9/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú).

3. Về án phí: Bị cáo Trần Hùng A phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (Sửa đổi, bổ sung năm 2014).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THA dân sự huyện Tân Phú;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng